

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
NĂM HỌC 2017 - 2018

Tên học phần: Thực vật dược

Mã học phần: 000564

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 3

- Lý thuyết: 2 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

- Thực hành: 1 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

Phân bổ thời gian: học kỳ 3

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ lên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết	L	T	P	O	30 + 30 + 60 = 120
T = Bài tập	30	0	30	0	
P = Thực hành					
O = Thảo luận/Seminar					

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Sinh học đại cương

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt

2. Đơn vị phụ trách: Bộ môn Dược liệu – Thực vật dược

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT)

+ **Về kiến thức:**

MT1: Hiểu được cấu trúc và chức năng của các thành phần trong cấu tạo tế bào thực vật

MT2: Hiểu được cấu trúc, chức năng các loại mô thực vật.

MT3: Hiểu được hình thái và giải phẫu của các cơ quan rễ, thân, lá, hoa, quả, hạt.

MT4: Hiểu và vận dụng được nguyên tắc chung và phương pháp để phân loại thực vật.

MT5: Hiểu được đặc điểm của ngành Quyết, ngành Rêu, ngành Ngọc lan...

+ Về kỹ năng

MT6: Vẽ được các loại tế bào và mô thực vật

MT7: Thực hiện cắt, nhuộm và phân tích được các đặc điểm về hình thái, giải phẫu của rễ, thân, lá, hoa, quả và hạt.

MT8: Phân tích sự khác nhau giữa cấu tạo sơ cấp và cấu tạo thứ cấp của các cơ quan sinh dưỡng của cây.

MT9: Viết được hoa thức và vẽ hoa đồ.

+ Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT10: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm

MT11: Nhận thức được tầm quan trọng của môn học để làm nền tảng học các học phần tiếp theo như dược liệu 1, dược liệu 2...

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT						
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7
000564	Thực vật dược	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7
		0	1	0	0	0	1	0
		PO8	PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14
		0	0	0	0	0	0	0
		PO15	PO16	PO17	PO18	PO19	PO20	PO21
		0	2	0	1	0	1	0

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CĐR của HP	Nội dung CĐR của học phần	CĐR của CTĐT
Kiến thức			
MT1	CO1	Hiểu được cấu trúc và chức năng của các thành phần trong cấu tạo tế bào thực vật	PO2, PO6, PO16
MT2	CO2	Hiểu được cấu trúc, chức năng các loại mô thực vật.	PO2, PO6, PO16
MT3	CO3	Hiểu được hình thái và giải phẫu của các cơ quan rễ, thân, lá, hoa, quả, hạt.	PO2, PO6, PO16

MT4	CO4	Hiểu và vận dụng được nguyên tắc chung và phương pháp để phân loại thực vật.	PO2, PO6, PO16
MT5	CO5	Hiểu được đặc điểm của ngành Quyết, ngành Rêu, ngành Ngọc lan...	PO2, PO6, PO16
Kỹ năng			
MT6	CO6	Vẽ được các loại tế bào và mô thực vật	PO2, PO6, PO16
MT7	CO7	Thực hiện cắt, nhuộm và phân tích được các đặc điểm về hình thái, giải phẫu của rễ, thân, lá, hoa, quả và hạt.	PO2, PO6, PO16
MT8	CO8	Phân tích sự khác nhau giữa cấu tạo sơ cấp và cấu tạo thứ cấp của các cơ quan sinh dưỡng của cây.	PO2, PO6, PO16
MT9	CO9	Viết được hoa thức và vẽ hoa đồ.	PO2, PO6, PO16
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT10	CO10	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm	PO18
MT11	CO11	Nhận thức được tầm quan trọng của môn học để làm nền tảng học các học phần tiếp theo như được liệu 1, được liệu 2...	PO20

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Gồm 03 chương, 11 bài. Thực vật dược ứng dụng các kiến thức cơ bản của Thực vật học vào ngành Dược để nghiên cứu về đặc điểm hình thái, cấu tạo giải phẫu, sự sinh trưởng các cơ quan sinh dưỡng (rễ, thân, lá) và cơ quan sinh sản (hoa, quả, hạt) của thực vật dùng làm thuốc. Đồng thời cung cấp cho sinh viên cách đọc, viết đúng tên khoa học của cây thuốc, phương pháp làm tiêu bản thực vật để nghiên cứu cấu tạo giải phẫu.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5

Thực hành	Giúp người học rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tỉ mỉ và phân tích được các vấn đề trong lý thuyết	CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11
-----------	---	--------------------------------

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận theo nhóm các vấn đề liên quan đến bài học; tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng bài tại lớp
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

9.1. Lý thuyết

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	10	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5	10
		10	- Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5	10
2	Kiểm tra giữa kỳ	30	- Sinh viên làm một bài kiểm tra cá nhân - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	CO1, CO2, CO3	10
3	Thi kết thúc HP	50	- Thi kết thúc học phần + Hình thức thi: trắc nghiệm + Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án của giảng viên ra đề	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5	10

9.2. Thực hành

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP	Điểm tối đa
----	-----------	--------------	-------------------	------------	-------------

1	Bài báo cáo	50	- Vẽ sơ đồ cấu tạo vi phẫu - Viết hoa thức, vẽ hoa đò - Tiêu chí đánh giá bài báo cáo (giảng viên nêu cụ thể)	CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11	10
2	Kiểm tra kết thúc HP	50	- Cắt, nhuộm, phân tích và vẽ hình - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể)	CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11	10

10. Học liệu

10.1. Tài liệu học tập

- [1] Bộ môn Dược liệu – Thực vật dược Đại học Nam Cần Thơ (2017), *Thực vật dược*
 [2] Bộ môn Dược liệu – Thực vật dược Đại học Nam Cần Thơ (2015), *Thực hành Thực vật dược*

10.2. Tài liệu tham khảo

- [3] Trương Thị Đẹp (2007), *Thực vật dược*, Nhà xuất bản Giáo dục
 [4] Đỗ Tất Lợi (2014), *Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*, Nhà xuất bản Hồng Đức.

11. Nội dung chi tiết học phần

11.1. Lý thuyết

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
1 - 2	Bài 1. Tế bào thực vật Bài 2. Mô thực vật	[1] (Trang 1) [1] (Trang 35)	CO1, CO2
3	Bài 3. Rễ cây	[1] (Trang 56)	CO3
4	Bài 4. Thân cây	[1] (Trang 66)	CO3
5	Bài 5. Lá cây	[1] (Trang 78)	CO3
6-7	Bài 6. Sự sinh sản của thực vật Bài 7. Hoa Bài 8. Quả Bài 9. Hạt	[1] (Trang 92) [1] (Trang 95) [1] (Trang 118) [1] (Trang 126)	CO3
8 9 10	Bài 10. Danh pháp và bậc phân loại thực vật. Bài 11. Ngành Ngọc lan: Lớp Ngọc lan ; Lớp Hành	[1] (Trang 135) [1] (Trang 144)	CO4 CO5

11.2. Thực hành

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
1	Tế bào và mô	[2] (Trang 4,7)	CO6, CO10, CO11
2	Rễ cây	[2] (Trang 12)	CO7, CO8, CO10, CO11
3	Thân cây	[2] (Trang 14,15)	CO7, CO8, CO10, CO11
4	Lá cây	[2] (Trang 17)	CO7, CO8, CO10, CO11
5	Hoa	[2] (Trang 19)	CO7, CO9, CO10, CO11
6	Kiểm tra kết thúc học phần		

12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, phấn, micro, máy chiếu và loa
- Phòng thực hành có đầy đủ hóa chất và trang thiết bị như: Vert iod, Đỏ carmin, Acid acetic, nước Javel, lưỡi lame, lame, lamelle, kính hiển vi,...

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký